

Số: 5828 /KH-UBND

Điện Biên, ngày 24 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25/5/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2025 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh. Qua kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL phát hiện và xử lý những nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, không còn phù hợp với quy định của pháp luật và kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu: Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL phải được tiến hành thường xuyên, kịp thời, công khai, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định; xác định rõ nội dung, trách nhiệm, thời gian thực hiện; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

a) Ban hành kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

- Nội dung thực hiện: Theo chức năng, nhiệm vụ ban hành kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL hoặc lồng ghép trong kế hoạch công tác pháp chế hoặc kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Cơ quan, đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện;

- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/01/2025.

b) Triển khai, quán triệt các quy định, văn bản chỉ đạo, nghiệp vụ chuyên môn về công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

c) Tập huấn về công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện;

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

2. Thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL

a) Tự kiểm tra văn bản QPPL

- Nội dung: Thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong năm 2025;

- Cơ quan chủ trì: Đề nghị Ban Pháp chế HĐND tỉnh; Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

b) Kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền

- Nội dung: Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành;

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: HĐND, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

c) Kiểm tra văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành gửi đến hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản trái pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 hoặc khi có yêu cầu.

d) Kiểm tra văn bản theo yêu cầu của các Bộ, ngành Trung ương

- Nội dung: Thực hiện tự kiểm tra văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành có quy định liên quan đến phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo yêu cầu của Bộ, ngành Trung ương;

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp;
- Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu.

đ) Công tác xử lý văn bản qua tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, theo thông báo, kết luận của cơ quan có thẩm quyền kiểm tra

- Tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền các văn bản có nội dung trái pháp luật được phát hiện thông qua tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền hoặc theo thông báo, kết luận kiểm tra của cơ quan có thẩm quyền;

- + Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện;
- + Cơ quan phối hợp: Đề nghị Ban Pháp chế HĐND tỉnh, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan;
- + Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 hoặc khi có kiến nghị xử lý;
- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản trái pháp luật đã được thông báo, kết luận;
- + Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- + Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- + Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

3. Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

a) Tổ chức rà soát thường xuyên; rà soát theo yêu cầu của các Bộ, ngành Trung ương

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 và khi có yêu cầu của các Bộ, ngành Trung ương.

b) Rà soát, tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần năm 2025 theo quy định

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 24/01/2026.

4. Tiếp nhận, cập nhật kịp thời, đầy đủ văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp;
- Cơ quan phối hợp:
 - + Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh phối hợp cung cấp bản điện tử Nghị quyết của HĐND cấp tỉnh;
 - + Văn phòng UBND tỉnh phối hợp cung cấp bản điện tử Quyết định của UBND cấp tỉnh;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

5. Chế độ báo cáo

a) Cơ quan, thời hạn thực hiện

- Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện tổng hợp kết quả thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025 lồng ghép trong báo cáo công tác pháp chế hoặc công tác tư pháp; gửi báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp chung.
- Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp kết quả công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025 trên địa bàn tỉnh trong báo cáo định kỳ về công tác tư pháp của tỉnh theo quy định.

b) Nội dung báo cáo

- Đối với công tác kiểm tra, xử lý văn bản: Thực hiện theo quy định tại Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và biểu mẫu thống kê ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.
- Đối với công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản: Thực hiện theo quy định tại Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và biểu mẫu thống kê ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này áp dụng theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh Điện Biên quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Điện Biên và các quy định khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Là cơ quan đầu mối có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch này; tham mưu tổng hợp kết quả thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong báo cáo công tác Tư pháp theo quy định về công bố danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu (nếu có).

2. Các sở, ban ngành tỉnh; UBND cấp huyện

- Các sở, ban, ngành tỉnh: Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, tổng hợp nội dung thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL vào kế hoạch công tác pháp chế hoặc kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị mình.

- UBND cấp huyện: Ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tại địa phương lồng ghép trong kế hoạch công tác tư pháp năm.

Nhận được Kế hoạch này, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND cấp huyện triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương liên hệ với Sở Tư pháp (qua Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL, số điện thoại 02153.824.110) để được hướng dẫn, giải đáp hoặc tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT. HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND cấp huyện;
- Lưu: VT, NC. ✕

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lò Văn Tiến